

Số: 02 /KH-BCĐ

Phúc Yên, ngày 05 tháng 01 năm 2017

KẾ HOẠCH

Đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2017

Căn cứ Chi thị số 04/CT-UBND ngày 29/4/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Phúc Yên về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới;

Thực hiện Kế hoạch số 72/KH-BCĐLNVSATTP ngày 30/5/2016 của Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm thị xã Phúc Yên về Chi thị số: 04/CT - UBND ngày 29/4/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Phúc Yên về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới;

Để tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được trong năm 2016, đồng thời có những giải pháp cụ thể, kiên quyết nhằm xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, trên cơ sở đó khắc phục các hạn chế còn tồn tại, để các sản phẩm lưu thông trên thị trường thật sự an toàn, đảm bảo sức khỏe cho người tiêu dùng;

Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm thị xã Phúc Yên xây dựng Kế hoạch Đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2017 nội dung cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Nghị định 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương về hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

- Thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống;

- Quyết định số 33/2015/QĐ-UBND ngày 19/11/2015 về việc ban hành Quy định trách nhiệm và quan hệ phối hợp trong quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

II. MỤC TIÊU

1. Phần đầu trên 90% lượt cán bộ làm công tác quản lý an toàn thực phẩm (ATTP) tại thị xã và xã, phường được bồi dưỡng và nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ.

2. Phần đầu trên 90% nguồn nông sản, thực phẩm tiêu thụ trên địa bàn được kiểm tra, kiểm soát; ngăn chặn kịp thời các sản phẩm nông sản, thực phẩm không đảm bảo đến tay người tiêu dùng.

3. Phân đầu trên 70% người tiêu dùng biết cách chọn lựa nông sản, thực phẩm an toàn và nói không với thực phẩm không an toàn.

4. Tuyên truyền, vận động và tăng cường công tác cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh (SX,CB, KD) thực phẩm trên địa bàn thị xã.

5. Kiểm soát chặt chẽ an toàn thực phẩm đối với kinh doanh thức ăn đường phố (TADP); Xây dựng mô hình TADP điểm tại các phường: Xuân Hòa, Trung Trác, Hùng Vương, Đồng Xuân.

6. 100% siêu thị, cửa hàng, 02 chợ truyền thống Phúc Yên, Đồng Xuân được kiểm soát và tuyên truyền về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm; giải tỏa dứt điểm các chợ tự phát, lấn chiếm lòng lề đường và khu vực xung quanh chợ.

7. Phân đầu không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trên địa bàn thị xã.

III. GIẢI PHÁP

1. Kiện toàn bộ máy và nâng cao năng lực quản lý an toàn thực phẩm

- Củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo từ cấp thị xã đến cấp xã, phường.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ xã, phường nhằm triển khai tốt công tác quản lý TADP.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát, kiểm tra về công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị thành viên Ban chỉ đạo thị xã phụ trách theo dõi hoạt động của các xã, phường. Tổ chức phối hợp chặt chẽ giữa ngành y tế với các ban ngành, đoàn thể xã, phường trong công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến các quy định của pháp luật và kiểm tra, xử lý vi phạm.

- Thực hiện chấm điểm thi đua năm đối với UBND 10 xã, phường trong công tác quản lý nhà nước về ATTP.

2. Hoạt động Thông tin - Giáo dục - Truyền thông

Đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của người SX, CB, KD nông sản, thực phẩm. Nâng cao kiến thức người tiêu dùng trong việc lựa chọn sản phẩm thực phẩm:

- Tổ chức Tháng cao điểm về ATTP trong dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, Tết Trung thu; tập trung tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật; sử dụng hóa chất, vật tư nông nghiệp, phụ gia thực phẩm, điều kiện kinh doanh TADP, dịch vụ ăn uống và lựa chọn thực phẩm an toàn cho từng đối tượng SX, CB, KD thực phẩm và người tiêu dùng bằng nhiều hình thức như:

+ Phát áp phích, tờ rơi, panô. Cung cấp các đĩa CD để phát trên hệ thống truyền thông xã, phường và các chợ. Treo các băng rôn truyền thông trên các tuyến đường chính trong đợt cao điểm và Tháng hành động.

+ Đưa nội dung tuyên truyền lên cổng thông tin điện tử thị xã, bản tin thị xã, sinh hoạt trong các trường học, các đoàn thể và khu dân cư, tổ dân phố; công khai

thông tin các sản phẩm và tên cơ sở có sản phẩm không an toàn cho người tiêu dùng biết.

- Gắn tiêu chí xây dựng khu phố văn hóa, đơn vị văn hóa, xây dựng phường đạt chuẩn quốc gia về y tế, tăng cường công tác vận động, phát huy vai trò giám sát của cộng đồng, dân cư trong việc thực hiện các quy định về đảm bảo ATTP.

3. Hoạt động đảm bảo điều kiện nuôi trồng, SX, CB, KD nông sản, thực phẩm

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở nuôi trồng, SX, CB, KD theo đúng Luật An toàn thực phẩm.

- Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch cúm gia cầm, lở mồm long móng, hội chứng rối loạn sinh sản và hô hấp (PRRS)... ngăn chặn không để xảy ra dịch bệnh trên địa bàn.

- Tập trung chấn chỉnh việc thực hiện quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y trên địa bàn theo Thông tư 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/06/2016.

4. Hoạt động phòng chống ngộ độc thực phẩm

- Giám sát chặt chẽ các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, bếp ăn tập thể và được kiểm tra ít nhất 01 đến 02 lần/ năm.

- Ngành y tế thị xã và các đơn vị có liên quan phối hợp giám sát chặt chẽ các nguồn thực phẩm phục vụ tại Lễ hội trên địa bàn. Hoàn thiện hệ thống tự kiểm tra tại các trường học có bếp ăn tập thể; Phấn đấu không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trên địa bàn.

- Tăng cường lấy mẫu giám sát và đề ra giải pháp ngăn chặn.

5. Hoạt động quản lý phụ gia trong sản xuất, kinh doanh và sử dụng

- Kiểm tra chặt chẽ điều kiện sản xuất và kinh doanh phụ gia. Thông qua công tác kiểm tra tiến hành lấy mẫu đối với các sản phẩm có sử dụng phụ gia.

- Giám sát việc tự kiểm tra chất lượng sản phẩm của các cơ sở sản xuất theo Thông tư 19/2012/TT-BYT ngày 09/11/2012 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn việc công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm và thực hiện ghi nhãn cho đến sản phẩm nhỏ nhất.

6. Hoạt động quản lý TADP, xây dựng khu thức ăn đường phố điểm

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo an toàn thực phẩm đối với dịch vụ ăn uống TADP; tập trung xây dựng mô hình TADP điểm tại 4 phường Trưng Trắc, Hùng Vương, Xuân Hòa, Đồng Xuân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn các hộ kinh doanh trên tuyến đường điểm làm hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP nhằm hoàn tất công tác xây dựng khu thức ăn đường phố điểm đạt tiêu chuẩn, đồng thời đánh giá, tổng kết và nhân rộng mô hình đến các xã, phường có đăng ký.

